

TÒ TÔNG VÀ TÂM GỐC NỀN NƯỚC HOÀ CHÍ MINH

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh!

HỒ CHÍ MINH MỘT NHÂN CÁCH LỚN, GƯƠNG SÁNG CHO MUÔN ĐỜI

TRẦN NHƯ(*)

Nhân cách là cách ăn ở và sống với người khác, với muôn loài; là tổ cách nào đó, là sợi tơ hồng mà những gì ở ngoài kia, tất cả đều phải nương theo nhân cách của một con người cụ thể.

Viết về nhân cách của người hy sinh cái mình mang lại cho đời, tôi do cho dân tộc Việt Nam của 54 dân tộc anh em, một người con ưu tú của dân tộc Việt Nam được UNESCO vinh danh là danh nhân văn hoá, anh hùng giải phóng dân tộc, kết xuất của nền văn minh, là công việc quai lộn, một vinh dự song cũng là một trách nhiệm lớn của người chấp bút.

Nhân cách của một con người tác động trực tiếp và mang tính quyết định đến thành công của công việc quản lý. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh nói là sợi nghiệp lành nào nhân dân Việt Nam nhân văn các thế lực thối nát – kẻ quốc xâm lược; nhân văn giai cấp phong kiến thối nát, tay sai ngoài bang, giành nước ta, tôi do và những giải trừ sống, nhân phẩm cho nền đạo; đạo nhân



cho mọi công dân sau khi phát triển giành được nước ta, tôi do nên “ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” mà người gọi là công việc không là

Chính khát khao và công to lớn ấy mà người có một sức mạnh vô biên như sức vô tận qua và

(*) TS., Nguyên Trưởng ban Triết, Viện Nghiên cứu phát triển.

vấn khai khẩn (cải cách quan và chức quan), thời thích thời liệt nhất; làm bất cứ việc gì góp phần vào mục tiêu tối cao ấy. Nếu coi thế làm việc công việc không là cái, hoàn thành bằng việc khai vọng ấy cần coi sự kiện trở nên luyến và không ngừng học tập để trang bị cho mình những phẩm chất cần thiết.

Ta biết cho nên khi rời Bến Nhau Rừng tìm những cội nước ôi tuổi nhỏ mới, với vốn học thức không nhiều về Nho học và Pháp ngữ. Người nào phải kiếm sống để nuôi chí lớn, nào trải qua những công việc nhọc nhằn từ dạy học ở Trường Đức Thanh, Phan Thiết và tại Khánh Hoà (quần 4 ngày nay) nên lao động kiếm sống trên bến cảng... Người quyết định với hai bàn tay trắng và một quyết tâm rất cao, nên tận sức huyết của chủ nghĩa thực dân – thuộc địa Pháp để tận mắt chứng kiến cuộc sống của người dân lao động Pháp tại nơi người ta trông thấy hiểu công bằng – bình đẳng – bác ái.

Trên con đường của cuộc hành trình văn đàn ấy, đi qua nhiều nước thuộc nhiều châu lục, nên tận "thiền phòng của chủ nghĩa vô sản" lúc bấy giờ (là các nước Anh, Mỹ Pháp...) Người nào tận mắt chứng kiến vô vàn sự thật đau lòng: thái độ hoàng hành và hành động man rợ của bọn thực dân da trắng đối với người da màu và thậm chí với cái "nòng búa" da trắng của họ trong giới cần lao. Người nào nhập vào cuộc sống khốc liệt của những người vô sản ngay trong "thiền phòng" của chủ nghĩa vô sản: Paris, London, New York, Boston, Chicago... Người phải làm việc cả lúc bằng núi các nhà tù hầu hết, rồi ảnh... nên quyết tâm kiếm sống và tiếp tục tìm kiếm xu hướng nhập ít ỏi kia bằng coi nhiều kiến học tập thực tế (qua việc tham dõi các cuộc mít tinh của giới cần lao; nên thơ văn nói sách; nên các báo tạp xem các hiện vật lịch sử văn hoá và các phẩm nghệ thuật; nên các câu lạc bộ nghe thuyết trình về các vấn đề khoa học – nghệ thuật, chính trị – xã hội và tận giác tham dõi các buổi diễn thuyết nghe diễn giải và các nhà chính trị, coi toà ban về thời cuộc và về những gì cuộc sống đặt ra...) Qua nội Người học được rất nhiều

những nội hiểu thức về đời sống của người lao động vốn cũng bị áp bức bóc lột không khác gì những bạn của Người ở trong nước.

Người biết rất rõ mặt trận Pháp theo từng bước chân những Người không hề run sợ. Người từng khẳng định "Nơi cho cùng ai làm gì tôi? Lầu này tôi ở? Hoa cả này tôi. Nhiều ấy coi này nên thì tôi cũng bắt cần. Tôi chớ của tôi lại tôi tin vào mình. Tôi tin vào tôi"⁽¹⁾, hoặc "Tôi thích làm chính trị thì tôi chẳng sợ chết, cũng chẳng sợ tù này. Trong đời này chúng ta sẽ chết coi một lần, tại sao lại sợ?"⁽²⁾.

Nhờ tinh thần học hỏi một cách nghiêm túc, hoàn toàn tự giác không ngừng ấy mà từ chỗ mỗi chữ là một người yêu nước coi tinh thần cách mạng và một người chống chủ nghĩa thực dân, chớ hiểu hết ý nghĩa của cuộc cách mạng Tháng Mười Nga mà chưa ứng hoạt theo cảm tính tới nhiều (khi ấy Người đang ở Pháp), tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua Người thấy các nhà văn đang tinh thần niềm với mình, với cuộc đấu tranh của dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Con nhỏ Đảng lao động, công nhân lao động, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì thì Người vẫn chớ hiểu, lưng lưng trước các cuộc ban cải tổ nói trong những năm 1919-1920 trong nội bộ Đảng Xã hội Pháp về việc ôi lại Quốc tế II hay gia nhập Quốc tế III, từng bước trở thành một chiến lược cách mạng kiên cường, uyển biến nhất là sau khi Người nước nói ban Luận công về các vấn đề thuộc địa và dân tộc của V.I. Lenin.

Khai vọng giai phong dân tộc trở thành sức mạnh và năng lực về Người vượt qua mọi thời thích rất khó liệt. Khai vọng nội mục tiêu nội trở thành sức mạnh vô địch giúp Người học tập, tìm hiểu sâu sắc quan niệm của Lenin gắn với thực tiễn của các nước thuộc địa, qua nội thời tranh những người nông dân ngoài châu Phi, thời tranh

(1) Vũ Kỳ Càng nhà Bắc Hà Nxb Thanh niên, Hà Nội, 1999.

(2) Thu Trang. Nguyễn Ái Quốc ở Paris. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.

những người công nhân ngay trong Quốc tế công nhân về vấn đề thuộc địa tại các địa phương quốc gia (tại Pháp) cũng nhớ quốc tế (Quốc tế Công nhân về các công nhân).

Cuối cùng thì Người nào vượt qua tất cả những giai đoạn – khởi đầu – gian khổ chống chiến tranh, hoàn thành sứ mệnh lớn lao lãnh đạo các lực lượng yêu nước và cách mạng Việt Nam giành trở về nước lập, tổ chức cho tất cả những người dân 54 dân tộc anh em trong nhà gia đình các dân tộc Việt Nam. Nói là thành công hết sức to lớn, và tất cả các thế giới nông nghiệp công nhân. Thành công này phải chăng do tất cả những ban, ngành của di truyền, khai sáng bản thân, một trường huấn luyện, may mắn? Có nhiều yếu tố, quan niệm nước ngoài. Tuy nhiên, một nhân tố phải khẳng định: Thành công của Hồ Chí Minh là do những lực lượng, tất cả những nhân tố kiến trì nên luyến và thói quen của vô số qua muôn vạn khởi đầu, thói quen nước ngoài tất cả luyến và thói quen trong những năm kiến lập nghe nhất. Kiểm soát nước ngoài, kiểm soát nước ngoài bản thân mình, kiểm soát nước ngoài tình hình xung quanh - chính là tiền đề của thành công. Một con người nhớ thế phải là người luôn luôn làm chủ nước ngoài mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, một người nhớ thế phải sâu sắc những phẩm chất cao quý tinh hoa của mỗi tinh hoa của con người Việt Nam, nói là

Sở dĩ kiếm tiền "lần đầu tiên của nhà nước Việt Nam. Nói với bản thân thì bao giờ cũng nhận ra nhiều niềm vui của mình. Nói với những chí, bản thân thì ai cũng là thầy học của mình, tìm cho nước ngoài mình phải học tập. Nói với kẻ thù cần biết cái mạnh của kẻ thù và yếu của ta" (1). Lúc nào, ở đâu, vào hoàn cảnh nào Người cũng thay đổi cần phải học tập ở mọi người. Người từng nói: "Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học" (2). Người kể rằng, có một lần tại chiến khu Việt Bắc trên nông nghiệp công nhân, đi công gặp trời mùa, nông nghiệp trên láy láy nông nghiệp vắng, thì cũng khi Ba em gái thầy cảnh này, các em nói

với nhau: Chẳng gian này trời mùa nông nghiệp mà không chống nắng, không sớm nắng sao? Trời khi trời mùa, nông nghiệp trên Người nếu dung nắng chống nắng để thì và không nắng Người luôn thanh kính nói với các bạn cao niên hơn mình. Thôi, vấn đề của Người ulyen các nông nghiệp Người luôn nhớ các công nhân, cho yếu tố. Do khiếm tốn nên Người để lại các bộ chiến lược. Giữa lãnh tụ và những người công nhân không còn sớm nắng các người nào. Bài thơ *Năm nay Bác không ngủ* của nhà thơ - chiến lược Minh Huệ khác hẳn tình cảm gần gũi yêu thương không thể tại hết giữa Người - lãnh tụ tối cao - và các chiến lược bản về

Gông màu, theo Người: "Nói miêng, ai cũng nói nước. Ta cần phải thức hành. Kháng chiến, kiến quốc ta phải cần kiến. Những tôi mình phải cần và kiến trước nhà Trỗi hết mình phải làm gông cho dân. Làm gông về cái ba mắt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là không. Khi nào các cách mạng mà ta cần làm nước ngoài và nhà thanh công. Muốn làm nước ngoài ta phải: quyết tâm, tin tưởng và kiên trì. Ta nhớ ba chữ này, thức hành làm gông nếu ba chữ này lên, tất cả các công chí phải thanh công" (3). Người luôn nhận mình mình phải làm gông. Hồi kháng chiến chống Pháp và cải cách chống chiến tranh phải hoài bằng không quân của nhà nước Mỹ Người trực tiếp nắm cầm vận mệnh của mình và gọi là lao động của mình. Người không hề ngừng hôn những gì cần bỏ nhận việc hòng trong những năm tháng chiến tranh gian khổ với lập luận thật đơn giản và rõ ràng: "Các công chí làm cách mạng tất cả cũng làm cách mạng, tại sao tất cả nước ngoài cần biết hôn các công chí. Cách mạng gian khổ phải cùng nhau chịu nước ngoài, mỗi người ăn sao tất cả ăn vậy" (4). Hồi ở Xiêm (Thái Lan), Thầu Chín (tức Hồ Chí Minh) tham gia gánh gạch xây dựng trường học nhớ mỗi người dân. Chuyền này Người kể sau: "Vì chửa quen gánh gạch nên bước nào cũng (Thầu Chín) tất cả công trình gánh mỗi ngày mỗi việc, sau tăng lên 15 việc

(1) Hồ Chí Minh. Toàn tập. t.2. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.

(2) Hồ Chí Minh. Sđd, t.10.

(3) Hồ Chí Minh. Sđd, t.14.

(4) Hồi Văn học Nghệ thuật Cao Bằng. Hồi ký Bác Hồ về nước. 1986, tr.150.

vai mỗi sáng giành hai chiếc giành. Cờ mỗi lần giành nên chờ xếp gạch ông lái lấy phần nảnh dẫu, theo thói tốt chờ "chính". Núi nảnh giành thanh một chờ ông lái bắt nàu viết chờ thôi hai, chờ nảnh khoi nhồi nảnh. Khi nên bán chờ "chính" lái ông nghê; ông không bao giờ giành hôn vai cũng không bao giờ giành kiếm. Xong, ông nỉ tam, rồi làm việc khác theo công trình"⁽⁵⁾.

Ngôđi Khang nhìn ô nàu cũng bắt nàu tờ sớ gõng màu vai luôn luôn lái ngôđi hạnh xôn nỉ nỉ nói với làm trong tất cả các hoạt động lớn cũng nhỏ như Cầu nôi nảnh trôi thanh chảnh ly sấu nầy của Ngôđi soi sáng và dẫn dắt chúng ta trong mỗi hoàn cảnh: "Nhân dân ta rất tốt. Nếu chúng ta gõng màu và biết lãnh nảnh thì bắt cầu công việc gì khó khăn nên nàu cũng nhất nình làm nể" ⁽⁶⁾.

*Làc quan, kiến nình và nhất quan là một phần chất nảnh thuở nảnh của Hoà Chí Minh khi Ngôđi phải trải qua vô vàn thời khắc rất lớn trên con nểng giai phong dân tộc. Bình tĩnh, làc quan, thờ thái mỗi cầu thể giai phong khoi tình cảnh bán rộn triển miển, rồi tung rồi mưu nể tim nể sớ sáng suốt cần thiết. Ngôđi từng kháng nình Ngôđi kiến quyết cách mạng nhất lái lái ngôđi nả tình, chí hiếu nhất⁽⁷⁾. Cầu những chờ một cốc ky khoi khoi nhô khi *Hoà nảnh Fontenbleau* rồi vào bea ta, rồi vào thất bại hiển hiển lái Ngôđi lo lắng, lo lắng không lúc nào cũng thanh thản (nhô chính ông Aubrac, một nảnh viên công sản Pháp, ngôđi môi Hoà Chí Minh nghê tại nhà mình trong thời gian diễn ra Hoà nghê Việt – Pháp nầy, kháng nình với Sainteny khi ông nầy tham dờ tam trang Ngôđi). Trong những ngày tháng trong nhà tù của hoà phả Tôđing Giỏi Thạch, dờ phải trải qua trăm nảnh ngàn cay nhông tiếng nảnh, tiếng hát, ánh sáng, tia nắng vẫn ngập tràn trong những vần thơ của 34 bài thơ *Nhất ky trong tù* yêu nể và tràn nầy làc quan của Ngôđi. Thiển hiển: mây – núi – trăng – hoa – tuyết – núi –*

*soáng lái nguôn vui lớn vô tận nểm to cho cuối nể con ngôđi, làm cho tâm hồn con ngôđi thờ thái bắt chấp ngoài cảnh khác nghê e lệ. Thiển hiển nhô tuy yên cần môi khác nỉ nểng tâm nghê bôđi (Trong *Vở nỉ nểng vở kể chuyển* – T.Lan, Nxb Sô thất, Hà Nội, 1963). Soáng và hoạt động cách mạng trong nểu kiến hết sớ thiển thốn Ngôđi vẫn làc quan khi viết những vần thơ tràn nầy tình thần lái mấn cách mạng:*

*Sáng ra bờ suối tôi vào hang,
Chấp bẻ rau măng vẫn sẵn sàng,
Bàn nảnh chống chảnh dờ sớ Nảnh,
Cuối nể cách mạng thất lái sang.*

*Chui nểng, làm chui trờđi mỗi tình huống, nhìn trờđi – thay trờđi diễn biến tình hình thì mỗi cầu biến pháp nể phối hợp thời, cầu hiếu quai Nể nể hể sớ mấn tình thần, trí thức và trí tuệ thì mỗi cầu khai nểng ông phối thanh công. Một con ngôđi nhô thể hiển hiển phải là một nảnh cách giải dờ, không nể hể cho cầu nhân, biết và cầu khai nểng tâm dung mỗi tình huống nể khác phuc khoi khoi; lái nghê nên ngôđi hôn lái nên bán thân mình mà vẫn ung dung, thanh thản. Ngôđi từng phân tích *Tờ cái tôi nể nể cái ta* (bài nể chuyển với trí thức trong kháng chiến năm 1953): Mỹ can thiệp vào Việt Nam, Mỹ giúp Pháp, giúp bừ nhìn toà chể quai nể mấn. Con ta? Ta chui nểng, Mỹ nên cũng nảnh; Pháp mấn ta cũng nảnh; bừ nhìn nểng quai ta cũng nảnh. Ô nầy, chui nểng lái chia khoi của thanh công.*

Trong cuối soáng nể thông Ngôđi không bao giờ chịu bỏ nểng với những nghi lễ thui tuic rôm rai với Ngôđi, không nghi thức nào quan trọng bằng sớ giao cảm giữa Ngôđi và nhân dân. Nể công tác nể nào Ngôđi cũng yêu cầu chuẩn bở côm nể nể nể, cũng ăn với anh em bả ve nể nể gần không cần xe thì nể bở nể nể. Nể nên nể nể cũng chuẩn bở quai phỏ hỏp cho các nể tổđing. Khi không cầu quai Ngôđi nắm tay tổng ngôđi.

Hoài Mỹ nảnh phải làc liệt hiể thông nểng giao thông vào Nam, ngành giao thông nể nể hiếu "Nểch phải ta sớ ta nể"! Ngôđi nể nhô vầy lái con bở nểng mà phải chui nểng "Nểch phải ta cầu

(5) Trần Ngọc Danh. Bài Hoà Chí Minh. Nxb Trẻ Tp.HCM, 1999, tr.25.

(6) Hoà Chí Minh. Sđd, t.7.

(7) Hoà Chí Minh. Sđd, t.7.

ni"! Trờic hanh ñieng ñiein cuong của ñeá quoc Myião aít ñoá quaii vaø miein Nam, ñainh phaii aít lieät miein Baéc baing khong quaii voiì daítam thoc daín trau truii Nem Baéc Viet Nam trôiveà thoi ky ñoà ñaii Ngôoi tòng khaiing ñinh: ta khong soi ñoch, ñhong Myião thì nhất ñinh coi nhiều khoui khaii hôn. Can phải thayi het khoui khaii ñeá coi biein phap chui ñieng ñoá phoi voiì ñhong aín mêu, thui ñoan aít ñoc của chuing. Ñoi la tinh than chui ñieng taín coing gianh theá ñieng vông trôic kei thu vaø muoan chui ñieng thì phải luon doi baø vaø nam roi tình huoi thay ñoá ñeá coi biein phap oing phoi kòp thoi! Tinh than chui ñieng tích cõc aiy la chia khoa daín ñeá ñhong thang loi vang doi trong cuoc ñoi soi lich soi của daín toic ta trôic kei thu xam loic.

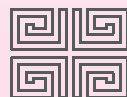
Gian dò la một ñhaii cach ñaéc bieät của con ngôoi vó ñaii Hoà Chí Minh. Cuoc soing của Ngôoi bao giøi cuing gian dò vaø vui töoi. Ngôoi lam töi viec lòn ñhò la ñhò cach maing ñeá viec binh thõng nhất ñhò cuoc ñaít, trong rau! Tai phong can cu, gian dò trong cuoc soing của Ngôoi theá ñiein ñaii ñui y thoi veà cuoc soing, cuoc ñoi lam cach maing, soing cho ra soing, khong theá tam bõi duø trong baít cõi hoan canh khoui khaii, tham chí khaii ñhiet ñaø. Ñhong ñieu Ngôoi noi vaø lam la rat thoc te, rat ñeá ñieu: "Veà tang gia saii xuất khong phải ñaii ñiein chui ñaii thõng gia, ai cuing coi theá lam ñhõc. Thí dui: một em chain boi ma bieät tìm cho coi choi cho boi aín; một em be ñi hoi, trôic noi ve ñham vaø voi nay noi bieät tiet kieu gia, trôic viet buít chì sau se viet buít möc, ñoi cuing la tang gia saii xuất. Một bein can, một bein kieu, õi ta noi la moi ñhong thoc ra noi rat xõa, õi sai ch Ñaii hoi coi caù: "Lam cho nhiều, tieu thì ít, lam choing tieu chain, toic la ñaii ñui". Ngheo trõi ñeá ñui ñui trõi ñeá ñui, ñaii thì ñaii thêm"⁽⁸⁾.

Ngôoi gian dò trong ñoi thõng, trong nghi thoi, trong loi vaø, trong ñhong cau thô gian dò ñhò tam hoan của ñhaii daín Viet; ñieu ñoi theá ñiein cai lòn lao của một ñhaii töoi soi saing muoan ñhaii soi viec ra: roi, hoan ñoi của ñoi soing muoan hình vaø trang.

Coi Thui töoiing Phaii Vaø Ñieng viet: "Binh sinh Hoá Chui töch rat gian dò, lao thoc". Vó ñhaii bao giøi cuing gian dò, thanh thoi... Ngôoi xõa noi: coi viec phải lo lo trôic thoi hai, coi viec ñaii vui vui sau thoi hai. Hoá Chui töch noi một cach gian dò hôn: "Một ngay ñieng bao con chõu khoui la một ngay toái aín khong ngon, ñui khong yeá". Baéc Hoá soing ñoi soing gian dò, thanh baéc ñhò vaø, bõi vì Ngôoi soing soi ñaii, phong phui trong ñoi soing vaø cuoc ñaii tranh gian khoui aít lieät của quaii chuing ñhaii daín. Ñoi soing vaø chat gian dò canng hoá hõp voiì ñoi soing tam hoan phong phui voiì ñhong tö töoiing, tình can, ñhong ñhaii trõ tình than cao ñeá nhất. Ñoi la ñoi soing thoi soi vaø minh ma Baéc Hoá ñeá göng saing trong theá giøi ngay nay. Gian dò trong ñoi soing, trong quan heá voiì moi ngôoi, trong tai phong; Hoá Chui töch cuing rat gian dò trong loi noi vaø baít viet, vì muoan cho ñhaii daín ñieu ñhõc, ñhõi ñhõc, lam ñhõc. Suy cho cuing, chain ly ñhong chain ly lòn của ñhaii daín ta cuing ñhò của thoi ñaii la gian dò.

Coi ñhaii vaø Bui ñiein tòng noi khai ñieng rang, ngay cai ñhong ñieu gian dò Baéc noi cuing khong phải một la ñhaii ma ñieu het. Cõi ñhaii rang, tiet tục lam theo ñhong loi Baéc khueá daín, goá ñaii thêm, phải huy thêm. Daín ta canng tham ñhaii thêm y Baéc, long Baéc, ñhong ñieu suy tính xa roing của Baéc, noi bao trum khong phải chø một ñoi ta maø bao theá ñhaii mai sau.

Kính yeá Baéc, hoi Baéc lam cho long ta trong saing hôn!



(8) Hoà Chí Minh. Sñd, t.5.